TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** **TỈNH BÀ RỊA -VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số 24 /2019/DSST
Ngày 19/9/2019
Về: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà: Bà Võ Thị Thanh Trúc
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thủy
2. Bà Nguyễn Thị Di

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Lê Thị Quỳnh Như, thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Huyến – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 109/2019/TLST – DS ngày 20 tháng 6 năm 2019, về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/QĐXX – ST ngày 08-8-2019 giữa các bên:

1. *Nguyên đơn*: Ngân hàng; Trụ sở: phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D-Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Huỳnh Trọng Ng, sinh năm 1984. Chức vụ: Cán bộ xử lý nợ, Ngân hàng. Trú tại: Tầng 1 số 96 Cao Thắng, phường 4, quận 3, TP Hồ Chí Minh là đại diện theo ủy quyền; Văn bản ủy quyền số 9654/UQ-VPB ngày 04/4/2019. Có mặt.

Bị đơn: Ông Hồ Minh Th bà Trần Thị Diễm Th1; HKTT: Tổ 15/3 Khu phố Hải Hà 1, TT Long Hải, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Vắng mặt lần 2 không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đơn khởi kiện ngày 04-4-2019 và quá trình tố tụng tại Tòa ông Huỳnh Trọng Ng(đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn) trình bày:

Ngày 21/4/2015, Ngân hàng-Chi nhánh Sài Gòn-Phòng giao dịch Chánh Hưng với Ông Hồ Minh Th bà Trần Thị Diễm Th1 ký kết hợp đồng tín dụng số CHG/15/0241/HDTD ngày 21/4/2015, số tiền vay 808.000.000 đồng theo khế ước nhận nợ lần: 01/số CHG/15/0241/HDTD ngày 21/4/2015, thời hạn vay 72 tháng (tính từ ngày 21/4/2015 đến 21/4/2021). Mức lãi suất được thỏa thuận trong khế

ước nhận nợ, cụ thể: Lãi suất cho vay trong hạn là 11%/năm. Mức lãi suất được điều chỉnh theo định kỳ 3 tháng/lần. Mức điều chỉnh bằng lãi suất bán vốn của bên ngân hàng tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 3,25%/năm. Bên vay phải trả nợ cho bên Ngân hàng tổng cộng là 72 kỳ, định kỳ trả nợ gốc + lãi 01 tháng/lần vào ngày 21 của tháng. Ngày trả nợ đầu tiên 21/5/2015. Mục đích vay để mua xe ô tô.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay là:

- 01 xe ô tô đầu kéo, nhãn hiệu CNHTC, số loại ZZ4257N, biển số: 72C-059.19, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 005917 do Phòng cảnh sát giao thông tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cấp ngày 20/4/2015.

- 01 xe sơ mi rơ móc, nhãn hiệu CIMC, số loại Trung Quốc, biển số: 72C-006.02, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 000306 do Phòng cảnh sát giao thông tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cấp ngày 13/4/2015.

Ông Th bà Th1 ký thế chấp theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số CHG/15/0241/HDTCSP ngày 21/4/2015 theo Thông báo thế chấp phương tiện giao thông số 13610/TT2-TB ngày 21/4/2015 và số 13611/TT2-TB ngày 21/4/2015.

Sau khi nhận tiền vay Ông Th bà Th1 có trả nợ gốc, lãi nhưng không theo định kỳ và đúng số tiền phải trả theo thỏa thuận. Đến ngày 28/3/2019, do chiếc xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát số 72C-059.19 gây tai nạn giao thông, Ông Th bà Th1 không đến nhận xe về nên Công an huyện Bố Trạch, Quảng Bình biết là tài sản thế chấp tại Ngân hàng có bàn giao tài sản thế chấp lại cho Ngân hàng và Ngân hàng đã phát mãi theo hợp đồng mua bán tài sản đấu giá số 25/PN/20-2019/HĐMB-VPB ngày 25/6/2019, ngân hàng thu hồi được một khoản nợ gốc nên nợ gốc tính đến ngày 19/9/2019 còn lại: 107.110.540 đồng, nợ lãi số tiền 118.328.384 đồng.

Tại phiên tòa, Ngân hàng yêu cầu Ông Th bà Th1 phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền: 264.882.329 đồng, tiền lãi suất sau ngày xét xử theo hợp đồng tính dụng hai bên đã ký kết.

Trường hợp Ông Th bà Th1 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì đề nghị Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô biển kiểm soát 72R-006.02 để thu hồi nợ.

Từ khi Toà án thụ lý vụ án, đã nhiều lần triệu tập Ông Hồ Minh Th bà Trần Thị Diễm Th1 đến Toà giải quyết về số nợ ngân hàng yêu cầu ông bà phải trả nhưng Ông Th bà Th1 vắng mặt không có lý do nên không xác định rõ yêu cầu.

- Tại phiên toà Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Quá trình thụ lý, xác minh, nộp chứng cứ và thu thập tài liệu chứng cứ Thẩm phán và người tham gia tố tụng (đại diện ngân hàng) tuân theo quy định của pháp luật. Riêng bị đơn chưa thực hiện đúng nghĩa vụ của mình.

- Tại phiên xét xử: Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng (đại diện ngân hàng) tuân theo quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ngân hàng. Buộc Ông Th bà Th1 phải trả cho ngân hàng tổng số tiền: 225.439.382 đồng. Trong đó; nợ gốc: 107.110.540 đồng, nợ lãi trong hạn: 78.885.894 đồng, nợ lãi quá hạn: 39.442.947đồng, đồng thời Ông Th bà Th1 còn phải trả nợ lãi theo thỏa thuận giữa hai bên cho đến khi dứt nợ. Nếu Ông Th bà Th1 không trả nợ thì đề nghị phát mãi tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà và ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Ông Hồ Minh Th bà Trần Thị Diễm Th1 trả tiền nợ gốc, lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết, Ông Th bà Th1 đang sinh sống tại huyện Long Điền, theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu.

Ông Hồ Minh Th bà Trần Thị Diễm Th1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Về nội dung: Ngày 21/4/2015, Ngân hàng-Chi nhánh Sài Gòn-Phòng giao dịch Chánh Hưng ký kết hợp đồng tín dụng số CHG/15/0241/HDTD ngày 21/4/2015 với Ông Hồ Minh Th bà Trần Thị Diễm Th1, số tiền vay 808.000.000 đồng, thời hạn vay 72 tháng tính từ ngày bên vay nhận tiền. Ông Th bà Th1 nhận tiền vào ngày 21/4/2015 theo khế ước nhận nợ lần: 01/số CHG/15/0241/HDTD ngày 21/4/2015. Cho thấy, việc vay tiền giữa hai bên là có thật. Theo xác nhận của Ngân hàng tại bảng tính lãi đối với khoản vay ngày 19-9-2019 và tại phiên tòa hôm nay, thể hiện: Theo thỏa thuận giữa hai bên thì bên vay phải trả nợ vào ngày 21 của từng tháng nhưng Ông Th bà Th1 khoảng 02, 03 tháng mối trả một lần, do không trả đúng kỳ nên Ngân hàng nhắc nhở thì Ông Th bà Th1 trả lần cuối vào ngày 23/3/2018 thì ngưng trả nợ đến nay là vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số CHG/15/0241/HDTD ngày 21/4/2015 và khoản 5 và 7 Điều 1 của khế ước nhận nợ ngày 21/4/2015. Căn cứ khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng, Điều 1 của khế ước. Do đó, Ngân hàng yêu cầu bị đơn phải trả tổng số tiền: 225.439.382 đồng. Trong đó; nợ gốc: 107.110.540 đồng, nợ lãi trong hạn:78.885.894 đồng, nợ lãi quá hạn: 39.442.947đồng là có cơ sở chấp nhận.

Về tài sản bảo đảm: Ngày 21/4/2015, Ông Th bà Th1 ký kết hợp đồng thế chấp tài sản là 2 chiếc xe ô tô theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số CHG/15/0241/HDTCSP ngày 21/4/2015; Được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản TP. Hồ Chí minh theo Thông báo thế chấp phương tiện giao thông số 13610/TT2-TB ngày 21/4/2015 và số 13611/TT2-TB ngày 21/4/2015. Thể hiện, Ông Hồ Minh Th bà Trần Thị Diễm Th1 tự nguyện

dùng tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng của mình để đảm bảo khoản nợ vay tại Ngân hàng.

Tuy nhiên, chiếc xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát số 72C-059.19 gây tai nạn giao thông, Ông Th bà Th1 không đến nhận xe về nên Công an huyện Bố Trạch, Quảng Bình đã bàn giao lại cho Ngân hàng vào ngày 28/3/2018 và Ngân hàng đã phát mãi theo hợp đồng mua bán tài sản đấu giá số 25/PN/20-2019/HĐMB-VPB ngày 25/6/2019 nên tài sản thế chấp(chiếc xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát số 72C-059.19)đã giải quyết xong. Trong hợp đồng thế chấp số CHG/15/0241/HDTCSP ngày 21/4/2015 chỉ còn lại chiếc xe biển số: 72C-006.02, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 000306 do Phòng cảnh sát giao thông tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cấp ngày 13/4/2015, thông báo thế chấp phương tiện giao thông số 13611/TT2-TB ngày 21/4/2015. Nay Ông Th bà Th1 không thanh toán được khoản nợ vay nên đủ cơ sở chấp yêu cầu của nguyên đơn được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ là phù hợp theo quy định tại Điều 317, khoản 7 Điều 323 Bộ luật dân sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 228, của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 466 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với Ông Hồ Minh Th bà Trần Thị Diễm Th1.

Buộc Ông Hồ Minh Th bà Trần Thị Diễm Th1 phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền 225.439.382 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 107.110.540đ (Một trăm lẻ bảy triệu một trăm mười ngàn năm trăm bốn mươi đồng). Nợ lãi trong hạn: 78.885.894đ (Bảy mươi tám triệu tám trăm tám mươi lăm ngàn tám trăm chín mươi bốn đồng). Nợ lãi quá hạn: 39.442.947đ (Ba mươi chín triệu bốn trăm bốn mươi hai ngàn chín trăm bốn mươi bảy đồng), kể từ ngày 20-9-2019 Ông Th bà Th1 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng số CHG/15/0241/HDTD ngày 21/4/2015 và khế ước nhận nợ 01/số CHG/15/0241/HDTD ngày 21/4/2015 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Trường hợp Ông Th bà Th1 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ là: 01 xe sơ mi rơ móc, nhãn hiệu CIMC, số loại Trung Quốc, biển số: 72C-006.02, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 000306 do Phòng cảnh sát giao thông tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cấp ngày 13/4/2015(theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số CHG/15/0241/HDTCSP ngày 21/4/2015) để thu hồi nợ.

2. Về án phí Dân sự sơ thẩm: Ông Hồ Minh Th bà Trần Thị Diễm Th1 phải nộp: 11.271.969đ(Mười một triệu hai trăm bảy mươi mốt ngàn chín trăm sáu mươi chín đồng).

- Hoàn số tiền: 13.670.000đ(Mười ba triệu sáu trăm bảy mươi ngàn) đồng cho Ngân hàng theo biên lai thu số 0007376 ngày 11/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Điền.

" Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 6a, 7, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án".

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Riêng đương sự vắng mặt quyền kháng cáo tính từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết công khai.

Nơi Nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh BR-VT
- Viện Kiểm sát ND huyện Long Điền
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Long Điền.
- Đương sự
- Lưu hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Thanh Trúc